

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng cho Trung tâm phát triển quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới Âu Cơ tại phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thu hồi đất của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý, tại phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 3138/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị mới Âu Cơ tại phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc đồng ý đầu tư một số dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Văn bản số 5818/UBND-KTN ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới Âu Cơ, thị xã Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 3633/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị xã Phú Thọ đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Xét đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất (Tờ trình số 64/TTr-TTPTQĐ ngày 04/02/2021); UBND thị xã Phú Thọ (Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 05/02/2021)

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Tờ trình số 117/TTr-TNMT ngày 25/02/2021),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. a) Chuyển mục đích sử dụng diện tích **208.511,7 m²** đất quốc phòng trong tổng diện tích 208.519,7 m² đất quốc phòng do Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ (đã được UBND tỉnh thu hồi của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ và giao đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 20/01/2020) sang quỹ đất phi nông nghiệp (đất ở tại đô thị, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng cơ sở văn hóa, đất thương mại, dịch vụ, đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo, đất thủy lợi; đất giao thông và đất công trình công cộng khác theo quy hoạch chi tiết 1/500 khu đô thị mới Âu Cơ đã được phê duyệt) để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới Âu Cơ, cụ thể:

- Đất ở tại đô thị có diện tích: 88.861,6 m², theo chỉ giới: 5, 6, 109, 108, 107, 106, 45, 46, 5; 65, 66, 67, 68, 69, 70, 79, 78, 77, 75, 76, 65; 74, 75, 77, 78, 74; 70, 71, 72, 73, 79, 70; 63, 64, 110, 111, 118, 119, 63; 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 105, 104, 103, 102, 101, 100, 99, 98, 96, 97, 80; 112, 113, 114, 115, 116, 117, 112; 120, 121, 122, 132, 131, 120; 122, 123, 124, 125, 126, 127, 133, 132, 122; 127, 128, 129, 130, 133, 127; 163, 164, 165, 166, 167, 174, 163; 168, 169, 170, 171, 172, 173, 168; 136, 137, 138, 139, 147, 136; 140, 141, 142, 143, 146, 140; 143, 144, 145, 134, 135, 136, 147, 146, 143; 148, 149, 150, 151, 152, 162, 161, 159, 148; 155, 156, 157, 158, 160, 155; 175, 176, 177, 178, 179, 190, 189, 188, 175; 180, 181, 192, 191, 180; 182, 183, 184, 185, 193, 182; 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 185; 223, 224, 225, 226, 235, 223; 227, 228, 237, 236, 227; 229, 230, 231, 232, 233, 234, 239, 238, 229; 221, 222, 223, 235, 236, 237, 238, 239, 234, 221; 202, 203, 204, 205, 206, 216, 217, 215, 202; 206, 207, 208, 209, 220, 219, 218, 217, 216, 206; 213, 214, 218, 219, 213; 209, 210, 211, 212, 220, 209; 248, 249, 250, 262, 261, 248; 259, 260, 263, 264, 259; 253, 254, 255, 256, 257, 258, 265, 266, 253; 250, 251, 252, 253, 266, 265, 264, 263, 262, 250; 319, 320, 321, 322, 323, 333, 334, 332, 319; 330, 331, 335, 336, 330; 326, 327, 328, 329, 337, 326; 323, 324, 325, 326, 237, 336, 335, 334, 333, 323; 364, 365, 366, 378, 377, 364; 375, 376, 379, 380, 375; 371, 372, 373, 374, 381, 371; 366, 367, 368, 369, 370, 371, 381, 380, 379, 378, 366; 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 283; 292, 293, 294, 295, 296, 307, 306, 305, 292; 297, 298, 309, 308, 297; 299, 300, 301, 302, 310, 299; 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 302; 340, 341, 342, 343, 352, 340; 344, 345, 354, 353, 344; 346, 347, 348, 349, 355, 346; 338, 339, 340, 352, 353, 354, 355, 349, 350, 351, 338; 394, 395, 396, 397, 398, 405, 394 và 399, 400, 401, 402, 403, 404, 399.

+ Đất xây dựng trụ sở cơ quan có diện tích: 2.723,2 m², theo chỉ giới: 382, 383, 384, 385, 393, 392, 382.

+ Đất xây dựng cơ sở văn hóa có diện tích: 885,1m², theo chỉ giới: 389, 390, 391, 392, 393, 389 và 19, 20, 21, 22, 407, 406, 19.

+ Đất thương mại, dịch vụ có diện tích: 6.319,1 m², theo chỉ giới: 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 267.

+ Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo có diện tích: 2.497,3 m² theo chỉ giới: 152, 153, 154, 155, 160, 161, 162, 152.

+ Đất công trình công cộng khác có diện tích: 24.165,2 m², theo chỉ giới: 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 194; 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 240; 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 275; 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 311; 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 356; 73, 74, 78, 79, 73; 111, 112, 117, 118, 111; 130, 131, 132, 133, 130; 167, 168, 173, 174, 167; 214, 215, 217, 218, 214; 212, 213, 219, 220, 212; 260, 261, 262, 263, 260; 258, 259, 264, 265, 258; 331, 332, 334, 335, 331; 329, 330, 336, 337, 329; 376, 377, 378, 379, 376; 374, 375, 380, 381, 374; 398, 399, 404, 405, 398; 345, 346, 355, 354, 345; 343, 344, 353, 352, 343; 298, 299, 310, 309, 298; 296, 297, 308, 307, 296; 228, 229, 238, 237, 228; 226, 227, 236, 235, 226; 181, 182, 193, 192, 181; 179, 180, 191, 190, 179; 158, 159, 161, 160, 158 và 139, 140, 146, 147, 139.

+ Đất thủy lợi có diện tích: 1.503,8 m² theo chỉ giới: 385, 386, 387, 388, 389, 393, 385.

+ Đất giao thông có diện tích: 81.556,4 m² theo chỉ giới các lô đất còn lại.

Vị trí, ranh giới khu đất chuyển mục đích sử dụng thể hiện trên bản trích đo địa chính chuyển mục đích tỷ lệ 1/500 do Trung tâm phát triển quỹ đất lập tháng 01/2021, đã được UBND phường Âu Cơ, UBND thị xã Phú Thọ xác nhận, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình duyệt.

b) Giao diện tích **8,0 m²** đất quốc phòng còn lại của Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý theo chỉ giới 12,13,49,12 cho UBND phường Âu Cơ quản lý (diện tích đất này nằm ngoài chỉ giới quy hoạch chi tiết đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt tại QĐ số 3138/QĐ-UBND ngày 01/12/2020).

Vị trí, ranh giới, diện tích đất giao thể hiện trên cùng bản vẽ nêu tại Mục a).

Điều 2. UBND tỉnh giao trách nhiệm như sau:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức việc giao đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất và UBND phường Âu Cơ tại thực địa theo đúng ranh giới, vị trí, diện tích trên bản vẽ được duyệt.

- Trung tâm phát triển quỹ đất có trách nhiệm thực hiện các thủ tục liên quan và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND thị xã Phú Thọ, UBND phường Âu Cơ, Trung tâm phát triển quỹ đất và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ quyết định thực hiện ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn